

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hỗ trợ gạo dự trữ quốc gia cho công tác
bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn các huyện Quan Sơn,
Quan Hóa, Như Xuân, Lang Chánh (Đợt 1/2024)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ lương thực cho công tác bảo vệ, phát triển rừng tại tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: Số 3643/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ và nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng trong thời gian chưa đảm bảo được lương thực trên địa bàn huyện Lang Chánh; số 3644/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ và nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng trong thời gian chưa đảm bảo được lương thực trên địa bàn các huyện Quan Hóa; số 3645/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ và nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng trong thời gian chưa đảm bảo được lương thực trên địa bàn huyện Quan Sơn; số 3646/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ và nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng trong thời gian chưa đảm bảo được lương thực trên địa bàn huyện Như Xuân;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TCDT ngày 10/6/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước về việc xuất gạo dự trữ quốc gia cho công tác bảo vệ, phát triển rừng tại 04 huyện của tỉnh Thanh Hoá (Đợt 1/2024);

Căn cứ Công văn số 722/TCDT-QLHDT ngày 10/6/2024 của Tổng Cục Dự trữ Nhà nước về việc tiếp nhận gạo dự trữ quốc gia;

Theo đề nghị của: UBND huyện Quan Sơn tại Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 30/5/2024; UBND huyện Quan Hóa tại Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 02/5/2024; UBND huyện Như Xuân tại Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 10/5/2024; UBND huyện Lang Chánh tại Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày

10/5/2024; Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa tại Công văn số 431/CDTTH-KH&QLHDT ngày 10/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hỗ trợ gạo cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo các huyện Quan Sơn, Quan Hóa, Như Xuân, Lang Chánh nhận trồng, chăm sóc, bảo vệ và nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, Quý 1 năm 2024 (các huyện Quan Sơn, Quan Hóa, Như Xuân, Lang Chánh từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2024), với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi, đối tượng và nguyên tắc hỗ trợ: Theo các Quyết định số 3643/QĐ-UBND; 3644/QĐ-UBND; 3645/QĐ-UBND; 3646/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Diện tích, số lượng gạo

Diện tích trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng là 21.683,95 ha (trồng rừng mới 224,6 ha; rừng trồng được chăm sóc bảo vệ 4.511,6 ha; nhận khoán, chăm sóc, bảo vệ rừng 16.947,75 ha); Số gạo thực hiện hỗ trợ, Quý 1 năm 2024: 1.135.522 kg. Trong đó:

- Huyện Quan Sơn: Số lượng gạo hỗ trợ là 538.005 kg, diện tích chăm sóc, bảo vệ rừng là 12.535,66 ha (rừng trồng được chăm sóc bảo vệ 461,90 ha, nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng 12.073,76 ha).

- Huyện Quan Hóa: Số lượng gạo hỗ trợ là 169.063 kg, diện tích trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng là 3.516,7 ha (rừng trồng được chăm sóc, bảo vệ 958,5 ha; nhận khoán, chăm sóc, bảo vệ rừng 2.558,2 ha).

- Huyện Như Xuân: Số lượng gạo hỗ trợ là 291.491 kg, diện tích trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng là 3.022,6 ha (rừng trồng mới 224,6 ha; rừng trồng được chăm sóc bảo vệ 2.798,0 ha).

- Huyện Lang Chánh: Số lượng gạo hỗ trợ là 136.963 kg, diện tích chăm sóc, bảo vệ rừng là 2.608,99 ha (rừng trồng được chăm sóc bảo vệ 293,2 ha, nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng 2.315,79 ha)

3. Chất lượng gạo: Theo tiêu chuẩn dự trữ quốc gia.

4. Nguồn gạo hỗ trợ: theo Quyết định số 236/QĐ-TCĐT ngày 10/6/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước.

5. Thời gian hoàn thành giao, nhận gạo chậm nhất đến ngày 10/7/2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa có trách nhiệm vận chuyển, giao gạo hỗ trợ cho các đơn vị thụ hưởng theo quy định tại Thông tư số 51/2020/TT-BTC ngày 02/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, viện trợ và theo đúng văn bản hướng dẫn của Tổng cục Dự trữ Nhà nước và các quy định hiện hành; gạo đóng bao theo quy chuẩn dự trữ quốc gia,

giao gạo tại trung tâm xã hoặc cụm xã nơi có đối tượng được hưởng.

2. Yêu cầu UBND các huyện nêu trên, lập kế hoạch phân bổ tiếp nhận cụ thể và phối hợp với Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa tiến hành giao nhận, cấp phát gạo kịp thời đến các đối tượng được thụ hưởng đảm bảo đúng định mức, không trùng lặp với các chính sách khác và đúng các quy định Nhà nước hiện hành.

3. Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí vận chuyển, giao nhận gạo từ trung tâm huyện đến Trung tâm xã hoặc cụm xã cho quá trình nhận hàng do Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa lập, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, UBND các huyện: Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Như Xuân tổ chức kiểm tra việc hỗ trợ gạo cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất đúng đối tượng, đảm bảo các quy định hiện hành của Nhà nước, thường xuyên theo dõi và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện: Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Như Xuân; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Tổng Cục Dự trữ Nhà nước (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, VXC30a13

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Giang